

Phụ lục 03

PHÂN BỐ LẠI KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ THUỘC CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021-2025

DO CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ HOÀN TRẢ NGÂN SÁCH TỈNH THEO

QUYẾT ĐỊNH SỐ 1910/QĐ-UBND NGÀY 29/4/2026 CỦA UBND TỈNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

DVT: đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng (tên thôn hoặc tương đương)	Quy mô đầu tư	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư		KẾ HOẠCH VỐN TRUNG HẠN 2021-2025		Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)		Kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Kế hoạch vốn phân bổ		Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	
	TỔNG SỐ												32.961.806.833	28.517.701.517	
A	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới												31.643.974.590	11.538.008.678	
I	Phân bổ lại cho các dự án dở dang thuộc Chương trình để thanh toán khối lượng hoàn thành												2.772.969.000	2.229.000.000	
1	Xã Vạn Đức						0	0	1.772.969.000	0	1.772.969.000	0	1.772.969.000	0	
	Nội dung thành phần số 02														
	Nội dung 01														
	Xây dựng mới cầu Cây Me- Vĩnh Đức	Ấn Tín cũ		2023	802/QĐ-UBND ngày 3/3/2023	3.900.000.000			985.000.000	0	985.000.000	0	985.000.000		Thanh toán khối lượng hoàn thành
	Nội dung 05														
	Xây dựng tường rào, cổng ngõ sân vận động xã	Ấn Thạnh cũ		2024	129/QĐ-UBND ngày 30/05/2024	1.191.402.000			324.899.000	0	324.899.000	0	324.899.000		Thanh toán khối lượng hoàn thành
	Sửa chữa các nhà văn hóa thôn, thiết chế nhà văn hóa, các điểm công cộng	Ấn Thạnh cũ		2024	128/QĐ-UBND ngày 30/05/2024	1.176.094.000			410.365.000	0	410.365.000	0	410.365.000		Thanh toán khối lượng hoàn thành
	Nội dung 11														
	Xây dựng bể thu gom, nhà lưu chứa chai lọ, bao gói thuốc BVTV	Ấn Thạnh cũ		2024	207/QĐ-UBND ngày 21/08/2024	355.232.000			52.705.000	0	52.705.000	0	52.705.000		Thanh toán khối lượng hoàn thành
2	Xã Hoài Ân						1.183.000.000	0	1.000.000.000	0	2.183.000.000	0	1.000.000.000	0	
	Nội dung thành phần số 02														
	Nội dung 01														
	Tuyến đường từ nhà Trung Lãnh đến thôn Phú Thuận	Thôn Phú Thuận, xã Hoài Ân		2024	QĐ 308/QĐ-UBND, ngày 16/01/2024	4.384.394.000	1.183.000.000		1.000.000.000	0	2.183.000.000	0	1.000.000.000		Thanh toán khối lượng hoàn thành
3	Xã Tây Sơn						1.614.000.000	2.311.887.000	0	1.329.000.000	1.614.000.000	3.640.887.000	0	1.329.000.000	
	Nội dung thành phần số 02														
	Nội dung 01														
	Nâng cấp chỉnh trang đường bộ KDC	Xã Tây Sơn		2024	576/QĐ-UBND 10/9/2024	682.000.000	303.000.000		0	200.000.000	303.000.000	200.000.000		200.000.000	Thanh toán khối lượng hoàn thành
	Nâng cấp, mở rộng đường giao thông nông thôn (Đoạn từ Đình Văn Dẽ đến Đình Mết)	Xã Tây Sơn		2025	2090/QĐ-UBND ngày 03/11/2025	1.734.000.000		1.420.000.000	0	132.000.000	0	1.552.000.000		132.000.000	Thanh toán khối lượng hoàn thành
	BTXM đường giao thông khu vực Sớ Nhíp và khu AB thôn Đồng Sim	Xã Tây Sơn		2023	QĐ 262/QĐ-UBND ngày 07/11/2023	317.500.000		151.887.000	0	70.000.000	0	221.887.000		70.000.000	Thanh toán khối lượng hoàn thành
	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông nông thôn thôn Đồng sim	Xã Tây Sơn		2025	QĐ số 2516/QĐ-UBND ngày 01/12/2025	517.944.000	309.000.000		0	97.000.000	309.000.000	97.000.000		97.000.000	Thanh toán khối lượng hoàn thành
	Đường từ nhà Văn Xuân Anh đến ngã 3 Hợp tác xã nông nghiệp Bình Nghi 2	Xã Tây Sơn		2024	Số 552/QĐ-UBND ngày 20/12/2023	772.000.000		340.000.000	0	135.000.000	0	475.000.000		135.000.000	Thanh toán khối lượng hoàn thành
	Nội dung 02														
	Mương từ Ngõ Trọng đến rộc xóm Trung; HM: Kênh bê tông	Xã Tây Sơn		2024	606/QĐ-UBND ngày 30/12/2023	957.000.000		200.000.000	0	268.000.000	0	468.000.000		268.000.000	Thanh toán khối lượng hoàn thành

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng (tên thôn hoặc tương đương)	Quy mô đầu tư	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư		KẾ HOẠCH VỐN TRUNG HẠN 2021-2025		Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)		Kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Kế hoạch vốn phân bổ		Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	
	Từ Kênh mương Đại Đồng đến mương Gò Trầu; HM: Kênh bê tông	Xã Tây Sơn		2024	Số 816/QĐ-UBND ngày 30/12/2023	982.000.000		200.000.000	0	93.000.000	0	293.000.000		93.000.000	Thanh toán khối lượng hoàn thành
	<i>Nội dung 05</i>														
	Sửa chữa nhà văn hóa cộng đồng thôn 2	Xã Tây Sơn		2025	108/QĐ-UBND ngày 23/01/2025	731.000.000	548.000.000		0	183.000.000	548.000.000	183.000.000		183.000.000	Thanh toán khối lượng hoàn thành
	Sửa chữa nhà văn hóa cộng đồng thôn 3, sân bê tông	Xã Tây Sơn		2025	109/QĐ-UBND ngày 23/01/2025	605.000.000	454.000.000		0	151.000.000	454.000.000	151.000.000		151.000.000	Thanh toán khối lượng hoàn thành
4	<i>Xã Ngô Mây</i>						<i>489.400.000</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>900.000.000</i>	<i>489.400.000</i>	<i>900.000.000</i>	<i>0</i>	<i>900.000.000</i>	
	<i>Nội dung thành phần số 02</i>														
	<i>Nội dung 02</i>														
	Kênh bê tông xi măng từ sông Giang - Kiến thiết	Thôn Chánh Hội	L= 258m	2024-2025	306/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 của UBND xã	1.021.014.000	220.000.000		0	500.000.000	220.000.000	500.000.000	0	500.000.000	Thanh toán khối lượng hoàn thành
	Kiên cố hóa kênh mương . Tuyến từ khẩu ông Trung - đám Nghẹo	Thôn Mỹ Bình	L= 372m	2025	660/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 của UBND xã	1.186.000.000	269.400.000		0	400.000.000	269.400.000	400.000.000	0	400.000.000	Thanh toán khối lượng hoàn thành
II	Bố trí các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030												28.871.005.590	9.309.008.678	Phân bổ lại chi tiết ở Phụ lục 04
B	Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững												1.304.287.273	8.555.930.977	
I	Phân bổ lại cho các dự án dở dang thuộc Chương trình để thanh toán khối lượng hoàn thành												430.000.000	0	
1	<i>Xã An Hòa</i>						<i>1.500.000.000</i>	<i>749.910.175</i>	<i>430.000.000</i>	<i>0</i>	<i>1.930.000.000</i>	<i>749.910.175</i>	<i>430.000.000</i>	<i>0</i>	<i>0</i>
	<i>Dự án 1</i>														
	<i>Tiểu dự án 1</i>														
	Trường Tiểu học số 2 An Hòa, hạng mục: Xây dựng 02 phòng học bộ môn	thôn Xuân Phong Bắc	Xây dựng 02 phòng học bộ môn với quy mô 02 tầng, diện tích xây dựng 232m2.	2025-2026	90/QĐ-STC ngày 12/3/2025	4.792.840.000	1.500.000.000	749.910.175	430.000.000	0	1.930.000.000	749.910.175	430.000.000		Thanh toán khối lượng hoàn thành
II	Bố trí các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030												874.287.273	8.555.930.977	Phân bổ lại chi tiết ở Phụ lục 04

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng (tên thôn hoặc tương đương)	Quy mô đầu tư	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư		KẾ HOẠCH VỐN TRUNG HẠN 2021-2025		Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)		Kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh		Kế hoạch vốn phân bổ		Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh	
C	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi												13.544.970	8.423.761.862	
I	Tuần đầu tiên cho các dự án ưu đang thuộc Chương trình để thanh toán khối lượng hoàn												13.544.970	8.423.761.862	
1.1	Xã Chư A Thai						0	8.132.727.000	0	0	0	8.132.727.000	13.544.970	5.438.761.862	
	Dự án 4														
	Tiểu dự án 1														
	Đầu tư nâng cấp đường GTNT thôn Plei Oi, xã Ayun Hạ	Thôn Plei Oi	trong chiều dài L = 1.392,61m, bao gồm xây dựng mặt đường BTXM và cấp lề BTXM	2025-2026	1059a/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND xã Chư A Thai	5.528.000.000		5.280.000.000			0	5.280.000.000		5.276.306.832	
	Dự án 6														
	Tu bổ, tôn tạo di tích Plei Oi, xã Ayun Hạ, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai (Di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia Plei Oi)	Thôn Plei Oi	Diện tích xây dựng nhà trưng bày 292 m2; hồ sen: 8.064m2; bãi đậu xe: 1.145m2; đường lên núi: 152m và các hạng mục phụ trợ.	2024-2025	1886/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND huyện Phú Thiện (cũ); Số 1003/QĐ-UBND ngày 25/11/2025 của UBND xã Chư A Thai	9.014.803.000		2.852.727.000			0	2.852.727.000	13.544.970	162.455.030	
1.2	Xã Ia Krêl						11.733.000.000	0	0	0	11.733.000.000	0	0	2.985.000.000	
	Dự án 2														
	Sắp xếp, bố trí ổn định dân cư làng Le 2, xã Ia Lang	Làng Le 2	105 hộ	2023-2025	588/QĐ-UBND ngày 20/3/2023	31.087.000.000	11.733.000.000				11.733.000.000	0		2.985.000.000	

Ghi chú: Thời gian giải ngân nguồn vốn nêu trên trước ngày 31/12/2026 theo Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.